TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch An, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Mã Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Ông Ngô Văn Hoàn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Lê Thị M** – sinh năm 1979

Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* **Nông Vĩnh C** – sinh năm 1979

Nơi cư trú: xóm Nà Báng, thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị M và ông Nông Vĩnh C.

2.2 Về con chung: Không có.

2.3 Về tài sản chung, nghĩa vụ dân sự chung: Không có

2.4 Về án phí: Bà Lê Thị M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà M đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00002042 ngày 27/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Bà Lê Thị M đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Thạch An;
- UBND TT Đ, H. Thạch An;
- Chi cục THADS H. Thạch An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mã Hồng Nhung